

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*Đông Quang, ngày 11 tháng 6 năm 2026*

**TÓM TẮT ĐỀ ÁN**  
**Sắp xếp Tổ dân phố trên địa bàn phường Đông Quang**

**I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 185 /2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, Tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, Tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp Tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở Tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp Tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở Tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Công văn số 3120/SVN-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, Tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 9/6/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 176-TB/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về Đề án sắp xếp Tổ dân phố trên địa bàn phường Đông Quang; Thông báo Kết luận số 177-TB/ĐU ngày 10/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ về Đề án sắp xếp Tổ dân phố trên địa bàn phường Đông Quang;

**II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ DÂN PHỐ**

**1. Về số lượng của tổ dân phố**

- Tổng số tổ dân phố: 54 tổ dân phố.
- Số đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 05 tổ dân phố.
- Số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 49 tổ dân phố.

**2. Về tổ chức chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể**

a) Đối với Chi bộ.

- Tổng số Chi bộ: 54
- Số Đảng viên Chi bộ: 2.551

b) Đối với Ban công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

Mỗi tổ dân số đều có 01 ban công tác mặt trận; 01 Chi Hội Cựu chiến binh; 01 Chi Đoàn viên thanh niên; 01 Chi hội Hội nông dân; 01 Chi hội Hội Phụ nữ.

**III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ**

**A. NGUYÊN TẮC, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Nguyên tắc, quan điểm**

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các Tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định (có từ 450 hộ gia đình trở lên đối với Tổ dân phố)

- Việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố cần xem xét các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

- Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở Tổ dân phố theo Tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 185/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ ưu tiên người trong độ tuổi lao động, có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, có kiến thức văn hóa, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, không trong thời gian bị xử lý kỷ luật.

## **2. Mục tiêu sắp xếp tổ dân phố**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Tổ chức sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn Phường theo hướng tinh gọn, hợp lý về quy mô, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, ổn định; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới theo tinh thần của Chỉ thị số 21 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

Hiện nay, toàn phường có 54 tổ dân phố, trong đó có 49 tổ dân phố chưa đảm bảo về quy mô số hộ, gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động ở cơ sở.

Thực hiện sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố có quy mô nhỏ, địa bàn liền kề, có sự tương đồng về điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa và dân cư; phân đầu sau sắp xếp giảm từ 54 tổ xuống còn 21 tổ dân phố (giảm 33 tổ = 61,1%).

## **B. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ**

### **1. Phương án tổng thể sắp xếp tổ dân phố**

1.1. Tổng số tổ dân phố: 54 tổ dân phố, trong đó:

a) Tổng số tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 53 tổ dân phố, gồm:

- Tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn: 49 tổ dân phố.

- Tổ dân phố đạt tiêu chuẩn: 04 tổ dân phố.

b) Số tổ dân phố không thực hiện sắp xếp: 01 tổ dân phố, gồm:

- Tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn: 0 tổ dân phố.

- Tổ dân phố đạt tiêu chuẩn: 01 tổ dân phố.

### **2. Phương án Sắp xếp:**

**(1) Tổ dân phố Cao Sơn:** Giữ nguyên trạng Tổ dân phố Cao Sơn (Số hộ: 1.187 hộ, Dân số: 4.380 người; Diện tích: 94,5 ha).

- Lý do không sắp xếp: Tổ dân phố Cao Sơn hiện có quy mô hộ gia đình và dân số bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định đối với Tổ dân phố sau sắp xếp; địa bàn dân cư ổn định, có ranh giới quản lý rõ ràng, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cơ bản đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư.

**(2) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Tân Sơn và tổ dân phố Bắc Sơn và tổ dân phố Tây Sơn và tổ dân phố Quan Sơn thành tổ dân phố mới có tên gọi là Tổ dân phố Phố Nhài**

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Phố Nhồi** có số hộ: 997 hộ; Dân số: 3.657 người; Diện tích: 131,40 ha
- (3). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Nam Sơn** và tổ dân phố **Trung Sơn** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố An Hoạch**
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố An Hoạch** có số hộ: 799 hộ; Dân số: 3.179 người; Diện tích: 43,50 ha
- (4). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Phố Quang** và tổ dân phố **Sơn Toàn** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Hưng**
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Hưng** có số hộ: 581 hộ; Dân số: 2.416 người; Diện tích: 193,90 ha
- (5). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Trần Hưng** và tổ dân phố **Nam Hưng** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố An Hưng**
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố An Hưng** có số hộ: 516 hộ; Dân số: 1.996 người; Diện tích: 161,10 ha.
- (6). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Vệ Yên 1** và tổ dân phố **Vệ Yên 2** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố Vệ Yên**
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Vệ Yên** có số hộ: 981 hộ; Dân số: 3.869 người; Diện tích: 88,56 ha.
- (7). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Vệ Yên 3** và tổ dân phố **Vệ Yên 4** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố Quảng Thắng**.
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Quảng Thắng** có số hộ: 961 hộ; Dân số: 3.827 người; Diện tích: 49,50 ha.
- (8). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Phù Lưu 1** và tổ dân phố **Phù Lưu 2** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Phù Lưu**
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Phù Lưu** có số hộ: 608 hộ; Dân số: 2.291 người; Diện tích: 110,60 ha
- (9). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Yên Biên** và tổ dân phố **Hải Thượng Lãn Ông** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Yên Biên**.
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Yên Biên** có số hộ: 886 hộ; Dân số: 3.277 người; Diện tích: 105,68 ha
- (10). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Đông Cao** và tổ dân phố **Đa Sỹ** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Quang Vinh**.
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Quang Vinh** có số hộ: 533 hộ; Dân số: 1.986 người; Diện tích: 166,03 ha.
- (11). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Văn Vật** và tổ dân phố **Tam Thọ** và tổ dân phố **Văn Khê** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Vinh**.
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Vinh** có số hộ: 542 hộ; Dân số: 2.219 người; Diện tích: 269,89 ha
- (12). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **1 Thịnh Trị** và tổ dân phố **2 Thịnh Trị** và tổ dân phố **3 Thịnh Trị** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố Thịnh Trị**.
- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Thịnh Trị** có số hộ: 977 hộ; Dân số: 3.480 người; Diện tích: 373,20 ha.

(13). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **1 Đức Thắng** và tổ dân phố **Văn Ba** và tổ dân phố **Minh Thành** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Văn Ba**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Văn Ba** có số hộ: 770 hộ; Dân số: 2.767 người; Diện tích: 366,30 ha.

(14). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Thành Vinh** và tổ dân phố **Hạnh Phúc Đoàn** và tổ dân phố **Sơn Lương** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Nam**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Nam** có số hộ: 807 hộ; Dân số: 3.109 người; Diện tích: 651,39 ha

(15). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Tân Chính** và tổ dân phố **Mai Chũ** và tổ dân phố **Phú Yên** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố Phú Mơ**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố TDP Phú Mơ** có số hộ: 749 hộ; Dân số: 2.912 người; Diện tích: 366,20 ha.

(16). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Phú Bình** và tổ dân phố **Chiếu Thượng** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Phú**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Phú** có số hộ: 714 hộ; Dân số: 2.647 người; Diện tích: 206,90 ha.

(17). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Hoàng Văn** và tổ dân phố **Hoàng Thịnh** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **Tổ dân phố Hoàng Thịnh**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Hoàng Thịnh** có số hộ: 657 hộ; Dân số: 2.602 người; Diện tích: 210,10 ha.

(18). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Văn Thịnh** và tổ dân phố **Văn Bắc** và tổ dân phố **Văn Trung** và tổ dân phố **Văn Đoài** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Văn**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Văn** có số hộ: 717 hộ; Dân số: 2.900 người; Diện tích: 327,69 ha.

(19). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Văn Nam** và tổ dân phố **Văn Thắng** và tổ dân phố **Văn Châu** thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố **Tràng An**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Tràng An** có số hộ: 780 hộ; Dân số: 3.118 người; Diện tích: 330,20 ha.

(20). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Yên Doãn 1** và tổ dân phố **Yên Doãn 2** và tổ dân phố **Yên Cẩm 1** và tổ dân phố **Yên Cẩm 2** thành tổ dân phố mới có tên gọi là tổ dân phố **Mộc Nhuận**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Mộc Nhuận** có số hộ: 808 hộ; Dân số: 3.169 người; Diện tích: 300,94 ha.

(21). Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố **Yên Bằng** và tổ dân phố **Yên Trường** và tổ dân phố **Yên Thành** thành tổ dân phố mới có tên gọi là **tổ dân phố Đông Yên**.

- Sau sắp xếp, **tổ dân phố Đông Yên** có số hộ: 855 hộ; Dân số: 3.189 người; Diện tích: 312,78 ha.

### **3. Kết quả sắp xếp**

Sau khi thực hiện sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường Đông Quang còn 21/54 tổ dân phố (giảm 61,1 % số tổ dân phố). Các tổ dân phố sau khi sắp xếp đều đảm bảo tiêu chí theo quy định.

#### **C. KẾT LUẬN**

Việc sắp xếp tổ dân phố sau khi thực hiện sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tăng cường năng lực lãnh đạo của cấp ủy chi bộ, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền và vai trò của các tổ chức đoàn thể trong cộng đồng dân cư. Đồng thời, góp phần giảm đầu mối quản lý, tinh giản đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và tạo thêm nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân.

Đề án cũng bảo đảm nguyên tắc kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống đoàn kết của cộng đồng dân cư; đồng thời tôn trọng phong tục, tập quán, điều kiện sinh hoạt của Nhân dân tại từng địa bàn. Việc lựa chọn tên gọi các tổ dân phố mới được nghiên cứu kỹ lưỡng, bảo đảm tính lịch sử, tính kế thừa và phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống và củng cố sự gắn bó trong cộng đồng dân cư.